**BỆNH VIỆN BẠCH MAI**

**THÔNG BÁO YÊU CẦU BÁO GIÁ**

**Kính gửi:** Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

**Bệnh viện Bạch Mai** có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Cung cấp vật tư thiết bị cho Bệnh viện Bạch Mai. Nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Bạch Mai.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá qua Văn thư - Văn phòng,

Bệnh viện Bạch Mai.

- Kỹ sư: Ngô Thanh Huyền - Phòng Vật tư trang thiết bị y tế.

- Số điện thoại: 0981.189.988.

- Email: [vtbm.baogia@gmail.com](mailto:vtbm.baogia@gmail.com).

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp qua Văn thư - Văn phòng, Bệnh viện Bạch Mai - Tầng 1, nhà P, Bệnh viện Bạch Mai - Số 78 đường Giải Phóng, phường Phương Mai, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

- Nhận báo giá qua email: [Vanphongbvbm.vt@bachmai.edu.vn](mailto:Vanphongbvbm.vt@bachmai.edu.vn).

- Nhận qua fax: 024.38691607.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 25 tháng 8 năm 2023 đến trước 17h00 ngày 05 tháng 9 năm 2023.

**Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.**

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: 120 ngày kể từ ngày 05 tháng 9 năm 2023.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục trang thiết bị y tế:

| **STT** | **Danh mục trang thiết bị y tế** | **Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật** | **Số lượng** | **Đơn vị tính** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | **Phần 1: Vật tư tiêu hao dùng trong Phẫu thuật Tim mạch.** | Chi tiết như trong phụ lục I đính kèm | | |
| 2 | **Phần 2: Vật tư tiêu hao dùng trong Can thiệp Tim mạch.** | Chi tiết như trong phụ lục II đính kèm | | |

2. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Bệnh viện Bạch Mai. Đ/c: Số 78 đường Giải Phóng, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội. Yêu cầu báo giá bao gồm chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản và toàn bộ các loại thuế, phí liên quan.

3. Thời gian giao hàng dự kiến:

- Giao hàng từng đợt, trong vòng 05 ngày kể từ khi tiếp nhận thông tin yêu cầu của Bệnh viện Bạch Mai.

4. Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng:

- Đồng tiền thanh toán: VND.

- Thanh toán: Theo số lượng giao hàng thực tế hàng tháng tại Bệnh viện trong kể từ khi giao hàng và công ty xuất trình đầy đủ các chứng từ thanh toán.

- Phương thức thanh toán: chuyển khoản.

5. Thành phần và quy cách hồ sơ báo giá:

- Bảng giá: Mẫu số 01.

- Bảng đáp ứng yêu cầu mời báo giá: Mẫu số 02.

- Tài liệu kỹ thuật có liên quan: Cung cấp catalogue bản tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bản in, 01 bản mềm lưu trong USB.

**Lưu ý:** Thực hiện theo các biểu mẫu đính kèm thư mời chào giá được quy định theo thông tư 14/2023/TT-BYT của Bộ Y tế ban hành ngày 30/6/2023.

**Mẫu số 01**

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 3125/BM-VTTTBYT ngày 24 tháng 8 năm 2023)

**CÁC BIỂU MẪU HỒ SƠ BÁO GIÁ**

**BÁO GIÁ(1)**

**Kính gửi: Bệnh viện Bạch Mai**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Bạch Mai, chúng tôi…. [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] – Mã số thuế: …….

Báo giá cho các trang thiết bị y tế như sau:

| **STT** | **STT theo thư chào giá** | **Danh mục trang thiết bị y tế (2)** | **Tên thương mại** | **Ký, mã, nhãn hiệu, model, (3)** | **Mã HS(4)** | **Năm sản xuất(5)** | **Xuất xứ (6)** | **Số lượng (7)** | **Đơn vị tính** | **Đơn giá(8) (VND)** | **Chi phí cho các dịch vụ liên quan(9)** | **Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (10)** |  | **Thành tiền(11)**  **(VND)** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  | **Phần 1: Vật tư tiêu hao dùng trong**  **Phẫu thuật Tim mạch** | | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | 1 | Hàng hóa 1 | …….. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | 2 | Hàng hóa 2 | …….. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| … | .. | … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | **Phần 2: Vật tư tiêu hao dùng trong**  **Can thiệp Tim mạch** | | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | 1 | Hàng hóa 1 | …….. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | 2 | Hàng hóa 2 | …….. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | …. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

1. Giá trên đã bao gồm tất cả các chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản liên quan và các loại thuế, phí theo quy định của pháp luật;

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:…. ngày kể từ ngày..... tháng ......năm 2023;

3. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Bệnh viện Bạch Mai – số 78 đường Giải Phóng, Đống Đa, Hà Nội.

4. Thời gian giao hàng dự kiến: Giao hàng từng đợt, trong vòng 05 ngày kể từ khi tiếp nhận thông tin yêu cầu của Bệnh viện Bạch Mai.

5. Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng:

- Đồng tiền thanh toán: VNĐ

**-** Theo số lượng giao hàng thực tế hàng tháng tại Bệnh viện trong vòng.....ngày kể từ khi giao hàng và công ty xuất trình đầy đủ các chứng từ thanh toán.

- Phương thức thanh toán: chuyển khoản.

6. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các trang thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

7. Thông tin liên hệ của đơn vị báo giá: [ghi rõ thông tin người phụ trách làm báo giá]

….., ngày…. tháng….năm….

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp(12)**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

**Ghi chú:**

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại trang thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục trang thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của trang thiết bị y tế tương ứng với chủng loại trang thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục trang thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng trang thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của trang thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng trang thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng trang thiết bị y tế hoặc toàn bộ trang thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng trang thiết bị y tế hoặc toàn bộ trang thiết bị y tế. Đối với các trang thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của trang thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng trang thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng trang thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND).

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mẫu số 02 BẢNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU KỸ THUẬT** (Kèm theo Báo giá số 3125/ BM-VTTTBYT ngày 24 tháng 8 năm 2023) | | | | | | | | |
| **Tên công ty:** | | | | | | | | |
| **STT** | **STT theo Thư mời chào giá** | **Danh mục trang thiết bị y tế (2)** | **Yêu cầu mời chào giá** | **Đáp ứng chào giá** | | | **Tài liệu tham chiếu (2)** |
| **Ký, Mã hiệu** | **Hãng, nước SX** | **Thông số kỹ thuật (1)** |
|  |  | **Phần 1: Vật tư tiêu hao dùng trong**  **Phẫu thuật Tim mạch** | |  |  |  |  |
| 1 | 1 | Hàng hóa 1 | …….. |  |  |  |  |
| 2 | 2 | Hàng hóa 2 | …….. |  |  |  |  |
|  | .. | **Phần 2: Vật tư tiêu hao dùng trong**  **Can thiệp Tim mạch** | |  |  |  |  |
| 1 | 1 | Hàng hóa 1 | …….. |  |  |  |  |
| 2 | 2 | Hàng hóa 2 | …….. |  |  |  |  |
| (1) Ghi chính xác thông số kỹ thuật theo đúng thông số của hàng hóa chào giá | | | | | | | | | |
| (2) Chỉ dẫn tài liệu (bản cứng, bản mềm) chứng minh thông số kỹ thuật hàng hóa chào giá | | | | | | | | | |

**PHỤ LỤC I**

**(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 3125/BM-VTTTBYT ngày 24 tháng 8 năm 2023)**

**YÊU CẦU CẤU HÌNH, TÍNH NĂNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT**

**PHẦN 1: VẬT TƯ TIÊU HAO DÙNG TRONG PHẪU THUẬT TIM MẠCH**

**VẬT TƯ TIÊU HAO DÙNG TRONG PHẪU THUẬT TIM MẠCH**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên vật tư** | **Đơn vị tính** | **Số lượng** | **Thông số kỹ thuật** |
| 1 | Miếng vá sinh học cỡ 10cmx15cm | Miếng | 100 | - Kích thước: 10cmx15cm - Chất liệu: màng ngoài tim bò  - Tương thích sinh học - Độ dày: từ 0,35mm đến 0,75mm (± 5%) |
| 2 | Van động mạch chủ cơ học, gắn đoạn mạch máu nhân tạo | Cái | 40 | - Ống van động mạch chủ bao gồm một van động mạch chủ và mạch ghép - Van động mạch chủ cơ học kèm đoạn mạch - Kích thước van động mạch chủ đường kính nằm trong khoảng từ 21mm đến 29mm - Kích thước đường kính ống mạch nằm trong khoảng từ 24mm đến 34mm - Chiều dài ống mạch: ≥10cm - Mạch ghép làm từ polyester hoặc tương đương tẩm chất chống thấm (Gelatine hoặc Colagen hoặc tương đương) |

**PHỤ LỤC II**

**(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 3125/BM-VTTTBYT ngày 24 tháng 8 năm 2023**

**YÊU CẦU CẤU HÌNH, TÍNH NĂNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT**

**PHẦN 2: VẬT TƯ TIÊU HAO DÙNG TRONG CAN THIỆP TIM MẠCH**

**VẬT TƯ TIÊU HAO DÙNG TRONG CAN THIỆP TIM MẠCH**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên vật tư** | **Đơn vị tính** | **Số lượng** | **Thông số kỹ thuật** |
| 1 | Khung động mạch vành bằng hợp kim Cobalt Chromium, không phủ thuốc. | Cái | 100 | - Khung bằng hợp kim Cobalt-Chromium - Không phủ thuốc - Đường kính khung tối thiểu ≤ 2.25 mm, đường kính khung tối đa ≥ 4.0 mm. - Chiều dài khung tối thiểu ≤ 10 mm, chiều dài khung tối đa ≥ 38 mm. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA (hoặc PMA) hoặc CE |
| 2 | Bộ dụng cụ mở đường vào loại lớn 12 F;18 F (12 F Sheath) dùng cho can thiệp. | Bộ | 200 | Bộ dụng cụ mở đường vào loại lớn 12 F;18 F (12 F Sheath) dùng cho can thiệp các mạch máu lớn và cấu trúc tim (stent graft hoặc van tim); tráng nước, có van cầm máu. - Đường kính tối thiểu ≥ 12F. - Chiều dài tối thiểu ≤ 30 cm. |
| 3 | Bộ dụng cụ nhận cảm huyết động xâm lấn 1 đường tương thích với hệ thống máy chụp mạch | Bộ | 500 | - Bộ dụng cụ nhận cảm huyết động xâm lấn 1 đường bao gồm: dây nối áp lực (có mã hóa màu), thiết bị điền nước, bộ chuyển đổi tin hiệu - Tương thích với hệ thống chụp mạch đang sử dụng tại Bệnh viện. |
| 4 | Bơm áp lực để bơm bóng nong động mạch vành (bao gồm khoá chữ Y dạng bấm/ kéo đẩy, que lái, torque), bơm chịu được áp lực tới 40 atm. | Bộ | 1000 | Bơm áp lực để bơm bóng nong động mạch vành (bao gồm khoá chữ Y dạng bấm/ kéo đẩy, que lái, torque),  -Bơm chịu được áp lực tới 40 atm. |
| 5 | Bóng nong van động mạch chủ, động mạch phổi, có 2 lớp (bóng trong bóng) | Cái | 100 | - Bóng nong van động mạch chủ, động mạch phổi.  - Có 2 lớp (bóng trong bóng);  - Kích cỡ đa dạng, đường kính bóng tối thiểu ≤ 5 mm, đường kính bóng tối đa ≥ 30 mm;  - Chiều dài bóng tối thiểu ≤ 20 mm, chiều dài bóng tối đa ≥ 60 mm; |
| 6 | Băng cầm máu sau can thiệp. | Cái | 100 | Dụng cụ cầm máu sau can thiệp, chất liệu nhựa trong suốt có van khóa an toàn |
| 7 | Ống thông trợ giúp (guiding introduce sheath) chọc vách liên nhĩ. | Cái | 100 | Ống thông trợ giúp (guiding introduce sheath) chọc vách liên nhĩ. |
| 8 | Ống thông hỗ trợ can thiệp mạch ngoại biên | Cái | 50 | Ống thông can thiệp mạch ngoại biên - Kích cỡ 6F - Đường kính trong tối thiểu ≥ 0.070" ,  - Chiều dài làm việc tối thiểu ≥ 80cm. |
| 9 | Ống thông chụp mạch ngoại vi | Cái | 50 | Ống thông trợ giúp chụp mạch ngoại vi  - Đường kính ≥ 4F. |
| 10 | Stent có màng bọc (cover stent) để điều trị bệnh lý động mạch chủ. | Cái | 20 | Stent có màng bọc (cover stent) để điều trị bệnh lý động mạch chủ. - bóng mang stent có hai lớp bóng (balloon in balloon)  - Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA (hoặc PMA) hoặc CE. |
| 11 | Vi ống thông can thiệp mạch máu ngoại biên. | Cái | 100 | - Vi ống thông can thiệp mạch máu nhỏ ngoại biên hoặc tổn thương mạch ngoại biên hẹp vôi hóa có kích thước từ 0.017" đến 0.038". - Chiều dài ống thông tối thiểu ≤ 65cm, chiều dài ống thông tối đa ≥ 135cm. - Tương thích dụng cụ mở đường 4F, 5F. - Tương thích dây dẫn 0.014", 0.018", 0.035".  - Kích thước catheter đầu vào tối thiểu ≤ 0.017". - Đầu xa và thân catheter có điểm đánh dấu phản quang quan sát khi can thiệp. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA (hoặc PMA) hoặc CE. |
| 12 | Bộ dụng cụ hút huyết khối mạch ngoại biên. | Cái | 20 | - Bộ dụng cụ hút huyết khối ngoại biên loại nhỏ bao gồm : ống hút có đường kính ngoài đầu xa tối thiểu ≤ 3F, tối đa ≥ 6F, Chiều dài ống ≥ 130cm - Bộ dây nối và bình hút, dụng cụ phá vỡ huyết khối và phụ kiện. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA (hoặc PMA) hoặc CE. |
| 13 | Bóng nong động mạch vành chuyên dụng có gắn thiết bị phát sóng siêu âm phá mảng xơ vữa vôi hóa. Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA (hoặc PMA) hoặc CE. | Cái | 100 | Bóng nong động mạch vành chuyên dụng có gắn thiết bị phát sóng siêu âm phá mảng xơ vữa vôi hóa.  - Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA (hoặc PMA) hoặc CE. |
| 14 | Bóng nong phá vách liên nhĩ. | Cái | 10 | Bóng nong phá vách liên nhĩ., các kích cỡ. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA (hoặc PMA) hoặc CE. |
| 15 | Vi ống thông hỗ trợ trong can thiệp tắc hoàn toàn mãn tính (CTO) động mạch vành, có khả năng đi qua tổn thương không cần sử dụng dây dẫn đường. | Cái | 100 | Vi ống thông hỗ trợ trong can thiệp tắc hoàn toàn mãn tính (CTO) động mạch vành, có khả năng đi qua tổn thương không cần sử dụng dây dẫn đường.  - Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA (hoặc PMA) hoặc CE. |
| 16 | Bộ dụng cụ chọc dịch màng tim | Cái | 100 | Bộ dụng cụ chọc dịch màng tim  - Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA (hoặc PMA) hoặc CE. |
| 17 | Bộ thiết bị theo dõi huyết động cấy trong lòng mạch. | Bộ | 10 | Bộ thiết bị theo dõi huyết động cấy trong lòng mạch. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA (hoặc PMA) hoặc CE. |
| 18 | Bộ dụng cụ tạo cầu nối động tĩnh mạch qua da, dùng cho chạy thận nhân tạo. | Bộ | 50 | Bộ dụng cụ tạo cầu nối động tĩnh mạch qua da, dùng cho chạy thận nhân tạo.  - Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA (hoặc PMA) hoặc CE. |
| 19 | Dây dẫn can thiệp loại rất cứng, dùng cho can thiệp mạch máu hoặc can thiệp động mạch chủ | cái | 700 | Dây dẫn can thiệp loại rất cứng, dùng cho can thiệp mạch máu hoặc can thiệp động mạch chủ - Đường kính ≥ 0.035", chiều dài ≥ 2,6m. |
| 20 | Bộ stent Graft có nhánh bên dùng cho động mạch chậu. Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA (hoặc PMA) hoặc CE. | Bộ | 20 | Bộ stent Graft có nhánh bên dùng cho động mạch chậu. -Chất liệu : hợp kim nhớ hình -Màng bọc (graft): Polyester  - Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA (hoặc PMA) hoặc CE. |